

Số: 31/NQ-HĐND

Chí Linh, ngày 12 tháng 10 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Về giám sát chuyên đề “Việc quản lý hoạt động bến bãi ven sông
trên địa bàn phường Chí Linh”**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG CHÍ LINH
KHOÁ II, KỲ HỌP THỨ 6

*Căn cứ Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15
ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, số
121/2025/QH15, ngày 10/12/2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 114/2025/UBTVQH15 ngày 24/12/2025 của Ủy ban
Thường vụ Quốc hội quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Hoạt động giám
sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân về hoạt động giám sát của Hội đồng
nhân dân;*

*Căn cứ Nghị quyết số 13/NQ-HĐND, ngày 31/7/2025 của Hội đồng nhân
dân về Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân phường năm 2026;*

*Trên cơ sở xem xét Báo cáo số 66/BC-ĐGS, ngày 02/7/2026 của Đoàn giám
sát chuyên đề Thường trực HĐND phường Chí Linh giám sát về “Quản lý hoạt động
bến bãi ven sông trên địa bàn phường”; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng
nhân dân phường tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Đánh giá kết quả đạt được, hạn chế, bất cập và nguyên nhân
hạn chế, bất cập, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan**

Hội đồng nhân dân phường cơ bản tán thành nội dung Báo cáo số 66/BC-
ĐGS ngày 02/07/2026 của Đoàn giám sát chuyên đề Thường trực HĐND phường
Chí Linh giám sát về kết quả giám sát chuyên đề về “Quản lý hoạt động bến bãi
ven sông trên địa bàn phường”, từ 01/7/2025 đến 01/7/2026.

1. Kết quả đạt được

HĐND phường ghi nhận và đánh giá cao nỗ lực của UBND phường trong việc
lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của thành
phố, các sở, ngành liên quan và sự chỉ đạo của Đảng ủy phường về công tác quản
lý hoạt động bến, bãi ven sông trên, triển khai đồng bộ các giải pháp quản lý nhà
nước về bến bãi trên địa bàn phường, cụ thể như sau.

Công tác rà soát, thống kê, phân loại và quản lý các bến, bãi được thực hiện thường xuyên, từng bước cập nhật đầy đủ thông tin về hiện trạng hoạt động, tình trạng pháp lý và mức độ phù hợp quy hoạch của từng bến, bãi. Trên địa bàn phường Chí Linh có 12 bến, bãi ven sông thuộc diện quản lý, theo dõi của địa phương, chủ yếu phục vụ trung chuyển, tập kết và kinh doanh vật liệu xây dựng. Trong tổng số 12 bến, bãi, có 09 bến, bãi phù hợp với quy hoạch hiện hành và cơ bản đầy đủ thủ tục pháp lý đang hoạt động; 02 bến, bãi phù hợp với quy hoạch hiện hành nhưng chưa có thủ tục pháp lý; 01 bến, bãi đã hết thời hạn cấp phép và ngày 26 tháng 6 năm 2026 đã bàn giao đất cho Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố quản lý.

Công tác kiểm tra, chấn chỉnh hoạt động của các bến bãi được UBND phường chỉ đạo, tổ chức thường xuyên, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các tồn tại, vi phạm theo quy định.

Công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về quản lý đất đai, đê điều, hành lang bảo vệ sông, phòng chống thiên tai và hoạt động bến bãi được quan tâm thực hiện.

Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị liên quan trong quản lý hoạt động các bến bãi được triển khai thường xuyên, phối hợp kiểm tra liên ngành từng bước được tăng cường, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, từng bước đưa hoạt động bến bãi ven sông đi vào nề nếp, đúng quy định của pháp luật.

Công tác lãnh đạo chỉ đạo hoạt động kinh doanh bến bãi ven sông cơ bản đáp ứng nhu cầu vận tải hàng hóa, tập kết vật liệu xây dựng, tạo việc làm cho người lao động và tạo nguồn thu cho ngân sách nhà nước, đóng góp vào phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Hạn chế, bất cập

Bên cạnh kết quả đạt được, HĐND phường nghiêm túc chỉ rõ những hạn chế, bất cập, cụ thể như sau.

Việc lãnh đạo, chỉ đạo chấp hành các quy định của pháp luật về đê điều, phòng, chống thiên tai: Hoạt động kinh doanh bến bãi ven sông trên địa bàn phường chưa chấp hành nghiêm một số quy định của Luật Đê điều, Luật Phòng, chống thiên tai và các điều kiện theo giấy phép hoạt động đã được cấp. Theo quy định, hằng năm trước ngày 15/6, các bến bãi phải dừng các hoạt động có ảnh hưởng đến an toàn đê điều, đồng thời di dời toàn bộ vật liệu và các vật cản dòng chảy ra khỏi bãi sông để bảo đảm khả năng thoát lũ; chỉ được tiếp tục tập kết vật liệu sau ngày 31/10. Tuy nhiên, tại thời điểm giám sát cuối tháng 6 năm 2026, cả 9/9 bến bãi được cấp phép hoạt động trên địa bàn phường chưa hoàn thành việc di dời toàn bộ vật liệu và các vật cản dòng chảy theo quy định.

Việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các thủ tục pháp lý của bến bãi: Trên địa bàn phường hiện có 02 bến bãi, mặc dù phù hợp với quy hoạch nhưng đến nay

vẫn chưa hoàn thiện đầy đủ các hồ sơ, thủ tục pháp lý theo quy định, đang dừng không hoạt động. Có 02 bến bãi (*của hộ kinh doanh Nguyễn Văn Chung và hộ kinh doanh Trương Trọng Quý*) đã thay đổi chủ sở hữu chưa hoàn tất các thủ tục pháp lý liên quan đến việc chuyển đổi chủ sở hữu theo quy định của pháp luật.

Việc lãnh đạo, chỉ đạo chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường: Việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường tại các bến bãi ven sông còn nhiều tồn tại, đặc biệt là các biện pháp kiểm soát và giảm thiểu bụi phát sinh trong quá trình hoạt động chưa được thực hiện đầy đủ, thường xuyên. Qua giám sát cho thấy, 9/9 bến bãi đều chưa thực hiện nghiêm việc che phủ vật liệu tập kết theo quy định. Tại một số bến bãi, việc phun nước giảm bụi, vệ sinh khu vực bến bãi và các tuyến đường vận chuyển chưa được duy trì thường xuyên, chưa đáp ứng yêu cầu, ảnh hưởng đến chất lượng môi trường và đời sống của người dân khu vực lân cận.

Việc lãnh đạo, chỉ đạo chấp hành các quy định về tải trọng phương tiện và bảo đảm an toàn giao thông, an toàn đê điều: Công tác chấp hành các quy định của pháp luật về kiểm soát tải trọng phương tiện, bảo đảm an toàn giao thông và an toàn đê điều tại các bến bãi ven sông còn hạn chế. Qua giám sát cho thấy, có dấu hiệu một số phương tiện vận chuyển vật liệu lưu thông trên tuyến đê và các tuyến đường của phường vượt tải trọng cho phép (trên tuyến đường đê giới hạn dưới 12 tấn), tiềm ẩn nguy cơ làm hư hỏng kết cấu hạ tầng giao thông. Hoạt động vận chuyển vật liệu ra vào các bến bãi diễn ra thường xuyên với mật độ xe tải lớn, tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn giao thông. Bên cạnh đó, vẫn còn tình trạng một số phương tiện chưa thực hiện che chắn kín khi vận chuyển, dẫn đến nguy cơ rơi vãi vật liệu, phát sinh bụi trên các tuyến đường giao thông, ảnh hưởng đến môi trường và an toàn giao thông trên địa bàn.

3. Nguyên nhân của những hạn chế, bất cập

Nguyên nhân khách quan

Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động bến bãi ven sông, đê điều, phòng chống thiên tai, bảo vệ môi trường và giao thông đường bộ có nhiều quy định chuyên ngành, việc áp dụng đồng thời nhiều quy định khiến các hộ kinh doanh gặp khó khăn trong quá trình thực hiện đầy đủ các thủ tục và nghĩa vụ theo quy định.

Nhu cầu tập kết, trung chuyển vật liệu phục vụ các công trình trên địa bàn và khu vực lân cận lớn, tạo áp lực duy trì hoạt động của các bến bãi, nhất là trong thời gian phải tạm dừng hoạt động theo quy định về phòng chống lũ.

Một số thủ tục hành chính liên quan đến chuyển đổi chủ sở hữu, điều chỉnh hồ sơ pháp lý của bến bãi phải thực hiện qua nhiều cơ quan có thẩm quyền, dẫn đến thời gian hoàn thiện kéo dài.

Lực lượng chức năng của địa phương còn mỏng, phạm vi quản lý rộng, trong khi hoạt động vận chuyển vật liệu diễn ra thường xuyên cả ngoài giờ hành chính, gây khó khăn cho công tác kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm.

Ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người điều khiển phương tiện và các đơn vị vận tải chưa cao, đặc biệt đối với quy định về tải trọng, che chắn vật liệu và bảo vệ môi trường.

Nguyên nhân chủ quan

Một số chủ bến bãi chưa chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật và các điều kiện ghi trong giấy phép hoạt động; còn đặt lợi ích kinh doanh lên trên việc thực hiện đầy đủ các quy định về đề điều, phòng chống thiên tai, bảo vệ môi trường và an toàn giao thông.

Công tác tự kiểm tra, tự giám sát và khắc phục tồn tại của các chủ bến bãi chưa được thực hiện thường xuyên; việc đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị phục vụ bảo vệ môi trường còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu (như hệ thống đường cứng hóa nội bến, hệ thống rửa phương tiện, che phủ vật liệu...).

Việc thực hiện các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường như phun nước chống bụi, vệ sinh khu vực bến bãi, che phủ vật liệu và phương tiện vận chuyển chưa được duy trì thường xuyên, còn mang tính đối phó.

Một số chủ bến bãi chưa chủ động hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục pháp lý khi có thay đổi về chủ sở hữu hoặc điều chỉnh hoạt động theo quy định của pháp luật.

Công tác quản lý nhà nước của chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng có thời điểm chưa thật sự quyết liệt; việc kiểm tra, giám sát, đôn đốc, xử lý vi phạm chưa thường xuyên, chưa kịp thời, chưa tạo được tính răn đe cao đối với các trường hợp vi phạm. Công tác phối hợp giữa các cơ quan quản lý chuyên ngành và chính quyền địa phương trong kiểm tra, kiểm soát hoạt động bến bãi, phương tiện vận chuyển, tải trọng xe và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông có lúc còn chưa chặt chẽ; việc theo dõi, đôn đốc thực hiện các kết luận sau kiểm tra chưa thường xuyên.

Công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về đề điều, phòng chống thiên tai, bảo vệ môi trường và an toàn giao thông tuy đã được triển khai nhưng hiệu quả chưa đồng đều, chưa làm chuyển biến rõ nét ý thức chấp hành của tất cả các chủ bến bãi và đơn vị vận tải.

Điều 2. Giải pháp, thời hạn khắc phục hạn chế, bất cập

Để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động bến bãi ven sông trên địa bàn phường trong thời gian tới, cần tập trung thực hiện giải pháp chủ yếu sau.

1. Đối với UBND phường

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về đề điều, phòng, chống thiên tai, đất đai, bảo vệ môi trường, giao thông đường bộ và đường thủy nội địa trong quản lý hoạt động bến bãi ven sông.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát định kỳ và đột xuất đối với các bến bãi; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật. Phối hợp các sở, ngành chức năng tăng cường phối hợp với địa phương trong công tác kiểm tra, hướng dẫn, xử lý các vi phạm liên quan đến hoạt động bến, bãi; đặc biệt là các lĩnh vực đất đai, đê điều, giao thông đường thủy nội địa, bảo vệ môi trường và phòng chống thiên tai. Chỉ đạo dừng các hoạt động có ảnh hưởng đến an toàn đê điều, đồng thời di dời toàn bộ vật liệu và các vật cản dòng chảy ra khỏi bãi sông để bảo đảm khả năng thoát lũ hoàn thành trước 15/6 hàng năm. Việc tập kết vật liệu tại các bến bãi theo quy định được tiến hành sau ngày 31/10 hàng năm

Chỉ đạo các bộ phận chuyên môn tăng cường rà soát, cập nhật hồ sơ quản lý đối với từng bến bãi; hướng dẫn cụ thể đối với việc cấp phép điều chỉnh và hoàn thiện thủ tục pháp lý cho các bến, bãi phù hợp quy hoạch, đôn đốc các chủ bến bãi hoàn thiện đầy đủ hồ sơ, thủ tục pháp lý, đặc biệt đối với các trường hợp thay đổi chủ sở hữu hoặc chưa hoàn thiện các điều kiện hoạt động.

Tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quy định về phòng, chống thiên tai; yêu cầu các chủ bến bãi thực hiện nghiêm việc di dời vật liệu, phương tiện, vật cản dòng chảy trong thời gian phòng chống lũ theo đúng quy định.

Chỉ đạo tăng cường kiểm tra việc thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường tại các bến bãi như che phủ vật liệu, phun nước giảm bụi, vệ sinh khu vực bến bãi, đầu tư hệ thống đường nội bến cứng hóa, hệ thống rửa phương tiện; kiên quyết xử lý các trường hợp không chấp hành. Chỉ đạo tăng cường kiểm soát tải trọng phương tiện, việc che chắn vật liệu khi vận chuyển, bảo đảm an toàn giao thông, an toàn đê điều và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành của các chủ bến bãi, đơn vị vận tải và người dân.

2. Đối với Công an phường

Tăng cường nắm tình hình, quản lý địa bàn; phối hợp kiểm tra, xử lý các vi phạm liên quan đến an ninh trật tự, giao thông, đê điều và môi trường; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến an ninh, trật tự, an toàn giao thông, bảo vệ đê điều và bảo vệ môi trường theo quy định. Đẩy mạnh tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm xe quá tải, coi nói thành thùng, không che chắn vật liệu và các hành vi vi phạm khác. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi khai thác, vận chuyển, tập kết khoáng sản trái phép; định kỳ báo cáo, tham mưu UBND phường các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý.

Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo UBND phường về tình hình chấp hành pháp luật của các tổ chức, cá nhân hoạt động bến, bãi; đồng thời kiến nghị các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn.

3. Đối với các Tổ dân phố có bến bãi ven sông

Phối hợp tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về đất đai, đê điều, phòng, chống thiên tai, bảo vệ môi trường, an toàn giao thông và hoạt động bến bãi đến các hộ kinh doanh, doanh nghiệp và Nhân dân trên địa bàn. Phát huy vai trò giám sát của Ban công tác Mặt trận, các chi hội, đoàn thể và Nhân dân trong việc theo dõi hoạt động của các bến bãi ven sông; kịp thời phát hiện, phản ánh các vi phạm đến UBND phường.

Tăng cường công tác tự quản tại cộng đồng dân cư; định kỳ báo cáo UBND phường về tình hình hoạt động của các bến bãi trên địa bàn, những khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động bến bãi ven sông.

4. Đối với các chủ bến bãi và hộ kinh doanh

Chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật và các điều kiện ghi trong giấy phép hoạt động; thực hiện đầy đủ việc di dời vật liệu, phương tiện theo quy định trong mùa mưa lũ, không lấn chiếm hành lang thoát lũ, hành lang bảo vệ sông, không tập kết vật liệu cao vượt quy định.

Khẩn trương hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục pháp lý còn thiếu, nhất là các trường hợp thay đổi chủ sở hữu hoặc điều chỉnh nội dung hoạt động.

Đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng phục vụ bảo vệ môi trường; thực hiện nghiêm việc che phủ vật liệu, phun nước giảm bụi, vệ sinh khu vực bến bãi, xây dựng hệ thống đường nội bến và rửa phương tiện theo quy định.

Kiểm soát chặt chẽ phương tiện ra vào bến; không để xảy ra tình trạng xe chở quá tải, không che chắn vật liệu, gây mất an toàn giao thông và ô nhiễm môi trường.

Chủ động tự kiểm tra, kịp thời khắc phục các tồn tại, hạn chế; phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng trong quá trình kiểm tra, giám sát.

5. Đối với Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban của Hội đồng nhân dân phường

Tiếp tục theo dõi, giám sát việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát; đưa nội dung khắc phục các tồn tại, hạn chế vào chương trình giám sát hằng năm.

Yêu cầu UBND phường báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị sau giám sát trong thời hạn quy định; trường hợp chậm thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ thì báo cáo Hội đồng nhân dân phường xem xét, chất vấn theo quy định.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành của cơ quan, tổ chức, cá nhân

Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân phường, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 4. Trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện nghị quyết giám sát chuyên đề

Ủy ban nhân dân phường, chịu trách nhiệm báo cáo định kỳ về kết quả thực hiện các kiến nghị, nhiệm vụ được giao về Thường trực HĐND phường để tổng hợp báo cáo vào kỳ họp thường lệ giữa năm 2027 và các kỳ họp tiếp theo.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân phường Chí Linh khoá II, nhiệm kỳ 2026 - 2031, kỳ họp thứ 6 (*Kỳ họp chuyên đề*) thông qua ngày 12/10/2026./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Lãnh đạo UBND thành phố;
- Các Ban HĐND thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- TT Đảng ủy; BTV Đảng ủy; BCH Đảng bộ;
- TT HĐND, lãnh đạo UBND phường;
- Thường trực UBMTTQVN phường;
- Các Ban HĐND; đại biểu HĐND phường;
- Văn phòng HĐND-UBND phường;
- Các cơ quan đơn vị được giám sát;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phường;
- Lưu: VP.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Thanh Thúy